

Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Hà Văn H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Bản Mớ, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Chị Lò Thị H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Bản Chiềng Ban 1, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Hà Văn H và chị Lò Thị H tự nguyện tìm hiểu, sống chung có đăng ký kết hôn ngày 24/01/2018 tại UBND xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn quyền số 06/2018 ngày 24/01/2018 của UBND xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp cho chị H và anh H xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/10/2019 giữa chị Lò Thị H và anh Hà Văn H xác định chị H và anh H thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Chị Lò Thị H và anh Hà Văn H xác nhận có một con chung là cháu Hà Duy Khánh, sinh ngày 11/7/2015. Hiện nay cháu Khánh đang ở cùng với chị H. Chị H và anh H thỏa thuận giao cho chị Lò Thị H trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Hà Duy Khánh cho đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hà Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.00.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng*), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị H và anh Hà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung. Sự thỏa thuận của các đương sự đã bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con chưa thành niên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Hà Văn H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Hà Duy Khánh, sinh ngày 11/7/2015 cho đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hà Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.00.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng*), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị H. Chị H có quyền yêu cầu anh H cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Hà Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lò Thị H và anh Hà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là chị Lò Thị H và anh Hà Văn H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị

Lò Thị H và anh Hà Văn H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: AA/2010/0004413 ngày 03/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án tỉnh LC
- VKSND tỉnh LC
- VKSND huyện Than Uyên
- UBND xã P
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng